

Số: 1046/TB-UBND

Vĩnh Thanh, ngày 31 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v niêm yết danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần; Danh mục dịch vụ công thực hiện BCCI

Căn cứ Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần; danh mục dịch vụ công thực hiện bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên về việc công khai thủ tục hành chính tại UBND xã Vĩnh Thanh;

UBND xã Vĩnh Thanh thông báo niêm yết danh mục TTHC dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần; danh mục TTHC dịch vụ công thực hiện bưu chính công ích gồm các lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác; Bảo trợ xã hội; Người có công; Chứng thực; Hộ tịch; Thi đua – khen thưởng; Công tác dân tộc; Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Tài nguyên nước; Văn hoá cơ sở; Dân số; Thư viện; Đăng ký biện pháp bảo đảm; An toàn đập, hồ chứa thuỷ điện; Phòng, chống thiên tai; Nông nghiệp; Thuỷ Lợi; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Đất đai; Bảo hiểm; xử lý đơn thư; Giải quyết tố cáo; Giải quyết khiếu nại; Trẻ em; Tôn giáo; Phổ biến giáo dục pháp luật; Giáo dục mầm non; Trồng trọt; Đăng ký quản lý cư trú; Bồi thường nhà nước; *(Có danh sách kèm theo)*

Công dân có nhu cầu đăng ký tài khoản đăng nhập vào cổng dịch vụ công đã được định danh và xác thực người dùng tài khoản định danh điện tử theo quy định. Cách thức thực hiện như sau:

1.Truy cập vào Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh (<https://dichvucong.khanhhoa.gov.vn>)

2.Đăng ký/ đăng nhập tài khoản, xác thực định danh điện tử để xác định đúng nhân thân người yêu cầu, thực hiện quy trình nộp hồ sơ.

3. Cung cấp thông tin trên biểu mẫu điện tử; thực hiện thao tác tải lên (upload) các giấy tờ, tài liệu.

4. Nộp phí, lệ phí (nếu có) thông qua chức năng thanh toán trực tuyến tích trên Cổng dịch vụ công.

Hoàn tất việc nộp hồ sơ.

Trong quá trình thực hiện, nếu tổ chức, cá nhân có khó khăn, vướng mắc trong việc nộp hồ sơ điện tử trực tuyến hoặc có ý kiến góp ý, vui lòng liên hệ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND xã Vĩnh Thạnh theo địa chỉ: đường Trung tâm xã, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; số điện thoại: 02583.890111 hoặc email: vinhthanh.nt@khankhhoa.gov.vn để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND; UBNDTTQVN xã;
- Các ngành, đoàn thể;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, Tâm.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Bảo

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH, MỘT PHẦN;
DỊCH VỤ CÔNG THỰC HIỆN BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
1.	2.002228.000.00.00H32	007.08.003	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	x			
2.	2.002226.000.00.00H32	007.08.001	Thông báo thành lập tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	x			
3.	1.001699.000.00.00H32	009.02.009	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật	Bảo trợ xã hội	x		x	
4.	1.001653.000.00.00H32	009.02.010	Đổi, cấp lại giấy chứng nhận khuyết tật	Bảo trợ xã hội	x		x	
5.	1.001776.000.00.00.H32	009.02.001	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Bảo trợ xã hội	x		x	
6.	1.001731.000.00.00.H32	009.02.004	Hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng bảo trợ xã hội	Bảo trợ xã hội	x		x	
7.	1.001739.000.00.00.H32	009.02.007	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	Bảo trợ xã hội	x		x	
8.	1.001753.000.00.00.H32	009.02.003	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Bảo trợ xã hội	x		x	

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
9.	2.000286.000.00.00.H32	009.02.027.2	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Bảo trợ xã hội	x		x	
10.	2.000744.000.00.00.H32	009.02.005	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	Bảo trợ xã hội	x		x	
11.	2.000751.000.00.00.H32	009.02.006	trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	Bảo trợ xã hội	x		x	
12.	1.001758.000.00.00.H32	009.02.002	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn, quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Bảo trợ xã hội	x		x	
13.	2.000286.000.00.00.H32	009.02.027.1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Bảo trợ xã hội	x			
14.	2.000355.000.00.00.H32	009.02.024	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	Bảo trợ xã hội	x			
15.	1.001310.000.00.00.H32	009.02.030	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em	Bảo trợ xã hội	x			
16.	1.004964.000.00.00H32	009.04.008	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào,	Người có công	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			Campuchia					
17.	1.001396.000.00.00H32	009.05.020	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Người có công	x		x	
18.	1.001157.000.00.00H32	009.05.021	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Người có công	x		x	
19.	1.001257.000.00.00H32	009.05.022	Giải quyết trợ cấp 1 lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương.	Người có công	x		x	
20.	2.002308.000.00.00H32	009.05.001	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống pháp	Người có công	x			
21.	1.010825.000.00.00H32	009.05.025	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	Người có công	x			
22.	1.010824.000.00.00H32	009.05.026.1	Hướng dẫn trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần đối với trợ cấp một lần, trợ cấp mai táng	Người có công	x			
23.	1.010824.000.00.00H32	009.05.026.2	Hướng dẫn trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần đối với trợ cấp tuất hàng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng trong trường hợp hồ sơ đủ điều kiện	Người có công	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
24.	1.010824.000.00.00H32	009.05.026.3	Hướng dẫn trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần đối với trợ cấp tuất hàng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng trong trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng	Người có công	x			
25.	1.010821.000.00.00H32	009.05.027.2	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đối với trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý.	Người có công	x			
26.	1.010820.000.00.00H32	009.05.028	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	Người có công	x			
27.	1.010819.000.00.00H32	009.05.031	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phòng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	Người có công	x			
28.	1.010818.000.00.00H32	009.05.047	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tñ, đày	Người có công	x			
29.	1.010817.000.00.00H32	009.05.033	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học	Người có công	x			
30.	1.010816.000.00.00H32	009.05.034.1	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học đối với trường hợp người hoạt động kháng	Người có công	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			chiến bị nhiễm chất độc hoá học					
31.	1.010816.000.00.00H32	009.05.034.2	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ mà bố, mẹ chưa được công nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học	Người có công	x			
32.	1.010816.000.00.00H32	009.05.034.3	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ	Người có công	x			
33.	1.010815.000.00.00H32	009.05.036	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	Người có công	x			
34.	1.010814.000.00.00H32	009.05.037	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động – Thương binh và xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	Người có công	x			
35.	1.010813.000.00.00H32	009.05.038	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	Người có công	x			
36.	1.010812.000.00.00H32	009.05.039	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi	Người có công	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			đường, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý					
37.	1.010810.000.00.00H32	009.05.041.1	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an đối với người bị thương thường trú tại địa phương nơi bị thương, do UBND huyện cấp giấy chứng nhận bị thương.	Người có công	x			
38.	1.010810.000.00.00H32	009.05.041.2	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, do UBND huyện cấp giấy chứng nhận bị thương.	Người có công	x			
39.	1.010810.000.00.00H32	009.05.041.3	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, không thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương của UBND huyện.	Người có công	x			
40.	1.010805.000.00.00H32	009.05.044	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an.	Người có công	x			
41.	1.010804.000.00.00.H32	009.05.045	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Người có công	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
42.	1.010803.000.00.00.H32	009.05.046	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Người có công	x			
43.	1.010833.000.00.00.H32	009.05.029	Cấp giấy xác nhận nhân thân của người có công	Người có công	x			
44.	2.002307.000.00.00.H32	009.05.035	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu chiến binh	Người có công	x			
45.	1.005387.000.00.00.H32	009.05.032	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01/01/1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi.	Người có công	x			
46.	2.000815.000.00.00.H32	016.03.002.3	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt nam cấp hoặc chứng nhận chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận – Trường hợp bản chính có nhiều trang, yêu cầu số lượng nhiều bản sao, nội dung giấy tờ phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu (Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã)	Chứng thực	x			x
47.	2.000908.000.00.00.H32	016.03.001.2	Cấp bản sao từ sổ gốc (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã)	Chứng thực	x			
48.	2.004873.000.00.00.H32	016.07.001.1	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân – Trường hợp không xác minh	Hộ tịch	x	x		x
49.	2.004873.000.00.00.H32	016.07.001.2	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân –	Hộ tịch	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			Trường hợp xác minh					
50.	1.001193.000.00.00.H32	016.07.007	Đăng ký khai sinh	Hộ tịch	x		x	x
51.	2.001023.000.00.00.H32	016.07.008	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi	Hộ tịch	x	x		x
52.	2.000986.000.00.00.H32	016.07.009	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi	Hộ tịch	x	x		x
53.	1.004772.000.00.00.H32	016.07.011.1	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân – Trường hợp không xác minh	Hộ tịch	x		x	x
54.	1.004772.000.00.00.H32	016.07.011.2	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân – Trường hợp xác minh	Hộ tịch	x	x		x
55.	1.004884.000.00.00.H32	016.07.016.1	Đăng ký lại khai sinh – Trường hợp không xác minh	Hộ tịch	x		x	x
56.	1.004884.000.00.00.H32	016.07.016.2	Đăng ký lại khai sinh – Trường hợp xác minh	Hộ tịch	x	x		x
57.	1.000656.000.00.00.H32	016.07.018	Đăng ký khai tử	Hộ tịch	x		x	x
58.		016.07.019.1	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú – Trường hợp xóa đăng ký thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an huyện Diên Khánh	Hộ tịch	x			x
59.		016.07.019.2	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú – Trường hợp xóa đăng ký thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an cấp xã	Hộ tịch	x			x
60.		016.07.020	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng	Hộ tịch	x			x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng BTXH được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng					
61.		016.07.021	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng BTXH được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng	Hộ tịch	x			x
62.		016.07.022	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng chế độ tử tuất trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng	Hộ tịch	x			x
63.		016.07.023	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng	Hộ tịch	x			x
64.		016.07.024	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần	Hộ tịch	x			x
65.		016.07.025	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần	Hộ tịch	x			x
66.		016.07.026	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-	Hộ tịch	x			x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			TTg ngày 08/11/2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ					
67.		016.07.027	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ	Hộ tịch	x			x
68.		016.07.028	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh cưu chiến binh	Hộ tịch	x			x
69.		016.07.029	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh cưu chiến binh	Hộ tịch	x			x
70.		016.07.030	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai	Hộ tịch	x			x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế cơ Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.					
71.		016.07.031	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế cơ Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.	Hộ tịch	x			x
72.		016.07.032	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hòa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.	Hộ tịch	x			x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
73.		016.07.033	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hòa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.	Hộ tịch	x			x
74.	1.005461.000.00.00.H32	016.07.036.1	Đăng ký lại khai tử - Trường hợp không xác minh	Hộ tịch	x		x	x
75.	1.005461.000.00.00.H32	016.07.036.2	Đăng ký lại khai tử - Trường hợp xác minh	Hộ tịch	x	x		x
76.	1.004837.000.00.00.H32	016.07.040	Đăng ký giám hộ	Hộ tịch	x		x	x
77.	1.004845.000.00.00.H32	016.07.042	Đăng ký chấm dứt giám hộ	Hộ tịch	x		x	x
78.	2.000635.000.00.00.H32	016.07.044.3	Cấp bản sao trích lục hộ tịch (Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã)	Hộ tịch	x	x		x
79.	1.004859.000.00.00.H32	016.07.045.1	Thay đổi, cải chính hộ tịch – Trường hợp không xác minh	Hộ tịch	x		x	x
80.	1.004859.000.00.00.H32	016.07.045.2	Thay đổi, cải chính hộ tịch – Trường hợp xác minh	Hộ tịch	x	x		x
81.	1.004859.000.00.00.H32	016.07.045.3	Bổ sung hộ tịch	Hộ tịch	x		x	x
82.	1.000775.000.00.00.H32	011.05.020	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	Thi đua – Khen thưởng	x		x	
83.	2.000346.000.00.00.H32	011.05.021	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	Thi đua – Khen thưởng	x		x	

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
84.	1.000748.000.00.00.H32	011.05.023	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	Thi đua – Khen thưởng	x		x	
85.	2.000305.000.00.00.H32	011.05.024	Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	Thi đua – Khen thưởng	x		x	
86.		011.05.025	Quy trình phối hợp 02 thủ tục hành chính (Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến và tặng giấy khen của Chủ tịch UBND xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị) trên phần mềm một cửa điện tử đối với khen thưởng thường xuyên hàng năm.	Thi đua – Khen thưởng	x		x	
87.	2.000337.000.00.00.H32	011.05.022	Tặng giấy khen của chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	Thi đua – Khen thưởng	x			
88.	1.004875.000.00.00.H32	001.01.001	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Công tác dân tộc	x		x	
89.	1.004888.000.00.00.H32	001.01.002	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Công tác dân tộc	x		x	
90.	1.004441.000.00.00.H32	006.07.069	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	x		x	
91.	1.004492.000.00.00.H32	006.07.042	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
				quốc dân				
92.	1.004443.000.00.00.H32	006.07.043	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	x			
93.	1.004485.000.00.00.H32	006.07.044	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	x			
94.	1.001662.000.00.00.H32	014.07.012	Đăng ký khai thác nước dưới đất	Tài nguyên nước	x		x	
95.	1.001645.000.00.00.H32	014.07.018	Lấy ý kiến UBND cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	Tài nguyên nước	x			
96.	1.001120.000.00.00.H32	017.10.017	Xét tặng giấy khen gia đình văn hóa	Văn hóa cơ sở	x			
97.	1.000954.000.00.00.H32	017.10.018	Xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm	Văn hóa cơ sở	x			
98.	1.002192.000.00.00.H32	019.02.005.1	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ - Trường hợp không xác minh	Dân số	x		x	
99.	1.002192.000.00.00.H32	019.02.005.2	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ - Trường hợp không xác minh	Dân số	x		x	
100.	1.005364.000.00.00.H32	019.02.001	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh	Dân số	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			con đúng chính sách dân số					
101.	1.008901.000.00.00.H32	017.09.007	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	Thư viện	x			
102.	1.008901.000.00.00.H32	017.09.008	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	Thư viện	x			
103.	1.008901.000.00.00.H32	017.09.009	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	Thư viện	x			
104.	1.004583.000.00.00.H32	014.04.058.2	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Gồm trường hợp đăng ký thế chấp QSDĐ hoặc đăng ký thế chấp QSDĐ đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x
105.	1.004550.000.00.00.H32	014.04.059.2	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai (Gồm trường hợp đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai xây dựng trong dự án của chủ đầu tư; trường hợp đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của cá nhân, pháp nhân, hộ gia đình mua nhà ở hình thành trong tương lai trong dự án đầu tư xây dựng nhà ở và trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với nhà ở hình thành trong tương lai hoặc đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của cá	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			nhân, pháp nhân, hộ gia đình xây dựng trên thửa đất thuộc quyền sử dụng của mình)					
106.	1.003625.000.00.00.H32	014.04.062.2	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x
107.	1.000801.000.00.00.H32	014.04.065.2	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x
108.	1.003862.000.00.00.H32	014.04.061.2	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên giấy chứng nhận	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x
109.	1.011441.000.00.00.H32	014.04.072.2	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Trường hợp nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa UBND cấp xã)	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x
110.	1.011442.000.00.00.H32	014.04.073.2	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Trường hợp nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa UBND cấp xã)	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x
111.	1.011443.000.00.00.H32	014.04.076.2	Xoá đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x
112.	1.011444.000.00.00.H32	014.04.074.2	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xoá đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			liên với đất (Trường hợp nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa UBND cấp xã)					
113.	1.011445.000.00.00.H32	014.04.075.2	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	Đăng ký biện pháp bảo đảm	x	x		x
114.	2.000206.000.00.00.H32	003.13.007	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	x			
115.	2.000184.000.00.00.H32	003.13.008	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	x			
116.	2.002163.000.00.00.H32	012.07.001	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	Phòng, chống thiên tai	x			
117.	2.002162.000.00.00.H32	012.07.003.1	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh – Trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	Phòng, chống thiên tai	x			
118.	2.002161.000.00.00.H32	012.07.002.1	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai – Trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	Phòng, chống thiên tai	x			
119.	2.002161.000.00.00.H32	012.07.002.2	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai – Trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh	Phòng, chống thiên tai	x			
120.	2.002162.000.00.00.H32	012.07.003.2	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh – Trường hợp thuộc thẩm quyền giải	Phòng, chống	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			quyết của UBND cấp tỉnh	thiên tai				
121.	1.0035961.000.00.00.H32	012.05.003	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	Nông nghiệp	x			
122.	2.001621.000.00.00.H32	012.11.028	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	Thủy lợi	x			
123.	1.003446.000.00.00.H32	012.11.008	Thẩm định, phê duyệt phương án uwnngs phó thiên tai do công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Thủy lợi	x			
124.	1.003440.000.00.00.H32	012.11.010	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	Thủy lợi	x			
125.	1.010941.000.00.00.H32	009.06.012	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	Phòng, chống tệ nạn xã hội	x		x	
126.	2.001661.000.00.00.H32	009.06.008	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	x			
127.	1.005398.000.00.00.H32	014.04.013.3	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu – Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.					
128.	1.004238.000.00.00.H32	014.04.023.3	Xoá đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
129.	1.004227.000.00.00.H32	014.04.037.4	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
130.	1.004221.000.00.00.H32	014.04.017.3	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
131.	1.004203.000.00.00.H32	014.04.028.3	Tách thửa hoặc hợp thửa đất - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
132.	1.004199.000.00.00.H32	014.04.026.5	Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất – Trường hợp cấp đổi giấy chứng nhận hoặc cấp đổi giấy chứng nhận do đo đạc xác định lại diện tích, kích thước thửa đất (ranh giới thửa đất không thay đổi) đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất	Đất đai	x	x		x
133.	2.000976.000.00.00.H32	014.04.030.3	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào giấy chứng nhận đã cấp - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
134.	1.002993.000.00.00.H32	014.04.008.4	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định – Trường hợp bên nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất chỉ có giấy chứng nhận nhưng không lập	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			hợp đồng, văn bản chuyển quyền theo quy định đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.					
135.	1.002993.000.00.00.H32	014.04.008.5	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định – Trường hợp bên nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho quyền sử dụng đất mà có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền đã lập theo quy định nhưng bên chuyển quyền không trao giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
136.	1.005194.000.00.00.H32	014.04.027.3	Cấp lại giấy chứng nhận hoặc cấp lại trang bổ sung của giấy chứng nhận do bị mất – Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
137.	1.003003.000.00.00.H32	014.04.005.4	Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.					
138.	1.001045.000.00.00.H32	014.04.070.3	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
139.	1.004206.000.00.00.H32	014.04.025.2	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
140.	2.000983.000.00.00.H32	014.04.010.3	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
141.	1.004193.000.00.00.H32	014.04.029.5	Đính chính giấy chứng nhận đã cấp – Thẩm quyền giải quyết Sở Tài nguyên và Môi trường – Trường hợp đính chính giấy chứng nhận do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp đối với cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư (trừ trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng của chủ đầu tư trong các dự án phát triển nhà ở) nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất					
142.	1.004193.000.00.00.H32	014.04.029.6	Đính chính giấy chứng nhận đã cấp – Thẩm quyền giải quyết UBND cấp huyện – Trường hợp đính chính giấy chứng nhận do UBND huyện cấp, giấy chứng nhận do UBND tỉnh/ Sở xây dựng cấp trước đây cho cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư trước đây nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất	Đất đai	x	x		x
143.	2.000880.000.00.00.H32	014.04.039.5	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thoả thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			đất.					
144.	2.000880.000.00.00.H32	014.04.039.6	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất , quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thoả thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp - Trường hợp thực hiện quyết định hoặc bản án của Toà án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã có hiệu lực thi hành hoặc đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản khác gắn liền với đất để thi hành án mà không thu hồi được giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
145.	1.002255.000.00.00.H32	014.04.007.3	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất đối với trường hợp nộp hồ sơ nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa UBND cấp xã					
146.	2.000889.000.00.00.H32	014.04.038.8	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận – Trường hợp mục đích sử dụng đất không phải đất trồng lúa đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
147.	2.000889.000.00.00.H32	014.04.038.9	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận – Trường hợp mục đích sử dụng đất là đất trồng lúa đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộ tại bộ phận một của UBND cấp xã nơi có đất.					
148.	2.0000889.000.00.00.H32	014.04.038.10	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận – Trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộ tại bộ phận một của UBND cấp xã nơi có đất.	Đất đai	x	x		x
149.	2.0000889.000.00.00.H32	014.04.038.11	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận – Trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ chồng nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.					
150.	2.0000889.000.00.00.H32	014.04.038.12	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận – Trường hợp tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận (trường hợp	Đất đai	x	x		x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			thửa đất gốc đã được cấp giấy chứng nhận) đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất.					
151.	2.0000889.000.00.00.H32	014.04.038.13	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận – Trường hợp xác định lại diện tích đất ở cho hộ gia đình, cá nhân đã được cấp giấy chứng nhận nộp tại bộ phận một cửa cấp xã nơi có đất	Đất đai	x	x		x
152.	1.003554.000.00.00.H32	014.04.042	Hoà giải tranh chấp đất đai	Đất đai	x			
153.	1.003554.000.00.00.H32	014.04.042	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	Bảo hiểm	x			
154.	2.002501.000.00.00.H32	020.05.003	Xử lý đơn tại cấp xã	Xử lý đơn thư	x			
155.	2.002396.000.00.00.H32	020.02.003	Giải quyết tố cáo tại cấp xã	Giải quyết tố cáo	x			
156.	2.002409.000.00.00.H32	020.01.005	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	Giải quyết khiếu nại	x			
157.	2.001942.000.00.00.H32	009.10.003	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại	Trẻ em	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế					
158.	1.004941.000.00.00.H32	009.10.004	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	Trẻ em	x			
159.	2.001944.000.00.00.H32	009.10.005	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	Trẻ em	x			
160.	2.000509.000.00.00.H32	011.06.044	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	Tôn giáo	x			
161.	1.001028.000.00.00.H32	011.06.045	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	Tôn giáo	x			
162.	1.001055.000.00.00.H32	011.06.046	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	Tôn giáo	x			
163.	1.001090.000.00.00.H32	011.06.047	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Tôn giáo	x			
164.	1.001098.000.00.00.H32	011.06.048	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	Tôn giáo	x			
165.	1.001156.000.00.00.H32	011.06.050	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Tôn giáo	x			
166.	1.001167.000.00.00.H32	011.06.051	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Tôn giáo	x			
167.	1.001078.000.00.00.H32	011.06.052	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở	Tôn giáo	x			

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
			một xã					
168.	1.001085.000.00.00.H32	011.06.053	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Tôn giáo	x			
169.	2.001457.000.00.00.H32	016.12.004	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	Phổ biến giáo dục pháp luật	x			
170.	2.001449.000.00.00.H32	016.12.007	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	Phổ biến giáo dục pháp luật	x			
171.	2.000373.000.00.00.H32	016.12.009	Công nhận hòa giải viên	Phổ biến giáo dục pháp luật	x			
172.	2.000930.000.00.00.H32	016.12.010	Thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	Phổ biến giáo dục pháp luật	x			
173.	2.002080.000.00.00.H32	016.12.011	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên	Phổ biến giáo dục pháp luật	x			
174.	2.001810.000.00.00.H32	006.04.006	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Giáo dục mầm non	x			
175.	1.008004.000.00.00.H32	012.13.02	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	Trồng trọt	x			
176.		051.01.001	Đăng ký thường trú	Đăng ký, quản lý cư trú	x			x
177.		051.01.002	Tách sổ hộ khẩu	Đăng ký, quản lý cư trú	x			x
178.		051.01.003	Cấp đổi sổ hộ khẩu	Đăng ký, quản lý cư trú	x			x
179.		051.01.006	Xóa đăng ký thường trú	Đăng ký, quản lý	x			x

STT	Mã quản lý Quốc Gia	Mã quy trình dịch vụ công nội bộ của tỉnh	TÊN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN	LĨNH VỰC	Thực hiện BCCI	MỨC ĐỘ		Thanh toán trực tuyến
						Toàn trình	Một phần	
				cư trú				
180.		051.01.004	Cấp lại sổ hộ khẩu	Đăng ký, quản lý cư trú	x			x
181.		051.01.005	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu	Đăng ký, quản lý cư trú	x			x
182.		051.01.007	Cấp giấy chuyển hộ khẩu	Đăng ký, quản lý cư trú	x			x
183.		051.01.008	Xác nhận việc trước đây đã đăng ký thường trú	Đăng ký, quản lý cư trú	x			x
184.		051.01.009	Đăng ký tạm trú	Đăng ký, quản lý cư trú	x			x
185.		051.01.010	Khai báo tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam	Đăng ký, quản lý cư trú	x			
186.	2.002165.000.00.00.H32	006.02.003	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	Bồi thường nhà nước	x			
			Tổng cộng		186	44	34	79